

Số: 241 /KH-UBND

Đồng Yên, ngày 06 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đồng Yên

Thực hiện Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 02/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030; Ủy ban nhân dân xã Đồng Yên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 376/KH-UBND của UBND tỉnh; tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn xã Đồng Yên giai đoạn 2026-2030.

Bảo đảm trẻ em trên địa bàn xã được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; tăng cường phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp và xử lý kịp thời các hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột và sử dụng lao động trẻ em trái quy định. Ưu tiên chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ cao và trẻ em tại các thôn bản khó khăn.

Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn xã hội; củng cố hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cơ sở theo hướng chuyên nghiệp, liên thông.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch cấp tỉnh, đồng thời bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của xã Đồng Yên.

Tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố/thôn bản, trường học, hộ gia đình và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả ("06 rõ"); bảo đảm đồng bộ, không chồng chéo.

Kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện với hỗ trợ, can thiệp và giải quyết nguyên nhân gốc rễ.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát Bảo đảm 100% trẻ em trên địa bàn xã Đồng Yên được sống trong môi trường an toàn; được bảo vệ và hỗ trợ kịp thời trước nguy cơ bạo lực, xâm hại, bóc lột và lao động trái quy định. Tạo điều kiện để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hòa nhập và phát triển toàn diện.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

a) Về truyền thông, giáo dục

100% gia đình có trẻ em trên địa bàn xã được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức phù hợp (loa truyền thanh, họp thôn, zalo nhóm...).

100% học sinh các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước xâm hại, bạo lực học đường, bạo lực mạng và phòng ngừa lao động trẻ em.

b) Về nâng cao năng lực

100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em của xã, cộng tác viên bảo vệ trẻ em tại các thôn được tập huấn, nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại và lao động trẻ em.

90% các hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh, trang trại, hợp tác xã (nếu có) trên địa bàn xã được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) Về mô hình dịch vụ

Triển khai thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành tại xã đạt hiệu quả theo hướng dẫn của Trung ương và tỉnh.

Phối hợp hoàn thiện và duy trì hoạt động hiệu quả của "Phòng điều tra thân thiện" (theo phân cấp quản lý hoặc phối hợp với Công an huyện).

d) Về giảm thiểu tai nạn, xâm hại và lao động trẻ em

Giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục ít nhất 5% mỗi năm so với năm trước liền kề.

Phân đầu không để xảy ra tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn xã; giảm tỷ lệ lao động trẻ em (từ 05 - 17 tuổi) xuống dưới mức kiểm soát (dưới 1,1% theo chỉ tiêu chung).

đ) Về hỗ trợ và quản lý dữ liệu

100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện đều được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp.

100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý, cập nhật đầy đủ trên hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em, bảo đảm tiêu chí "Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, quản lý đối tượng và cơ chế phối hợp

Tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách và quản lý chặt chẽ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và trẻ em đang lao động trên địa bàn các thôn.

Hoàn thiện quy chế phối hợp giữa Trường học, Trạm Y tế, Công an xã, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên trong việc tiếp nhận thông tin, đánh giá nguy cơ và quản lý trường hợp trẻ em.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền: Lồng ghép vào các buổi họp thôn, sinh hoạt chi bộ, loa truyền thanh xã, nhóm Zalo cộng đồng; tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề tại trường học.

Ưu tiên tuyên truyền sâu rộng tại các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số về quyền trẻ em, trách nhiệm của gia đình và các quy định pháp luật về cấm sử dụng lao động trẻ em.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa, khu dân cư an toàn, không có bạo lực và không sử dụng lao động trẻ em.

3. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cơ sở

Kiện toàn và nâng cao năng lực cho đội ngũ cộng tác viên bảo vệ trẻ em tại các thôn; đảm bảo mỗi thôn đều có người nắm bắt tình hình trẻ em.

Lồng ghép các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý và an sinh xã hội để hỗ trợ kịp thời cho trẻ em và gia đình.

Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của các điểm vui chơi giải trí, nhà văn hóa thôn cho trẻ em.

4. Phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em

Tập trung giám sát, kiểm tra các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ gia đình, trang trại nông nghiệp, lâm nghiệp trên địa bàn xã để phát hiện sớm nguy cơ sử dụng lao động trẻ em.

Thực hiện nghiêm quy trình hỗ trợ, can thiệp khi phát hiện trẻ em lao động trái quy định: Đảm bảo trẻ em được ngừng lao động, được tiếp cận giáo dục phổ thông hoặc đào tạo nghề phù hợp; hỗ trợ gia đình cải thiện sinh kế, vay vốn ưu đãi, giảm nghèo để loại bỏ nguyên nhân kinh tế dẫn đến lao động trẻ em.

Khuyến khích các hộ kinh doanh, chủ trang trại cam kết không sử dụng lao động chưa thành niên trái quy định.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và quản lý dữ liệu

Chỉ đạo công chức phụ trách trẻ em cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ

liệu về trẻ em lên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trẻ em.

Sử dụng hiệu quả các phần mềm, ứng dụng di động trong việc tiếp nhận thông tin, tố giác hành vi xâm hại trẻ em và quản lý trường hợp.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

Định kỳ hàng năm và đột xuất tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em tại các thôn, trường học và các cơ sở kinh doanh.

Kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em và sử dụng lao động trẻ em.

Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ trẻ em.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách xã bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Huy động sự đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Là đầu mối tham mưu, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch.

Chủ trì rà soát, cập nhật dữ liệu trẻ em; phối hợp cử các cộng tác viên tham gia các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức.

Phối hợp xây dựng các tài liệu truyền thông phù hợp với địa phương.

2. Công an xã

Chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em, sử dụng lao động trẻ em trái quy định.

Phối hợp trong công tác tuyên truyền pháp luật và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

3. Trạm Y tế xã

Phối hợp sàng lọc, phát hiện sớm các dấu hiệu trẻ em bị bạo lực, xâm hại khi khám chữa bệnh.

Tham gia chăm sóc sức khỏe, tư vấn tâm lý cho trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

4. Trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn

Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, phòng chống xâm hại, phòng ngừa lao động trẻ em vào chương trình giảng dạy và hoạt động ngoại khóa.

Phối hợp rà soát, phát hiện sớm học sinh có nguy cơ bỏ học để đi làm thuê; báo cáo kịp thời cho UBND xã.

5. Đề nghị các tổ chức Đoàn thể xã

Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt công tác bảo vệ trẻ em.

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em tại cộng đồng.

Hỗ trợ sinh kế, dạy nghề cho cha mẹ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để phòng ngừa lao động trẻ em.

6. Các thôn

Trưởng thôn, cộng tác viên dân số rà soát, lập danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hộ gia đình, cơ sở sản xuất trên địa bàn thôn.

Báo cáo kịp thời về UBND xã khi phát hiện các vụ việc liên quan đến trẻ em.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đồng Yên. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức CT-XH;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học;
- Các trưởng thôn;
- Lưu: VT, VHXXH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Chung